

Số: 43 /2026/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công chứng số 46/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực giao dịch được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 280/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1262/TTr-STP ngày 30/3/2026;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;



- b) Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn thành phố;
- c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động chứng thực và quản lý nhà nước về chứng thực trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch

1. Chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch quy định tại điểm d, đ, e, g, h, i khoản 1 Điều 5 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 280/2025/NĐ-CP từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, gồm:

a) Ủy ban nhân dân các phường: Thanh Khê, Hải Châu, Ngũ Hành Sơn, Hội An, Bàn Thạch, An Hải, Hòa Cường, Hòa Xuân, Điện Bàn, Hòa Khánh, Cẩm Lệ, Điện Bàn Đông, Tam Kỳ, An Khê, Liên Chiểu, Hải Vân.

b) Ủy ban nhân dân các xã: Đại Lộc, Nam Phước, Thăng Bình, Núi Thành, Xuân Phú, Bà Nà, Hòa Vang.

2. Trường hợp sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành, trên địa bàn cấp xã không có tên tại khoản 1 Điều này có tổ chức hành nghề công chứng đáp ứng điều kiện chuyển giao theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 63 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng, thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch theo quy định tại Quyết định này. Thời điểm chuyển giao thẩm quyền được thực hiện khi có thông báo của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Tại những địa bàn cấp xã đã thực hiện chuyển giao thẩm quyền chứng thực nhưng sau đó không còn tổ chức hành nghề công chứng đáp ứng điều kiện chuyển giao theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 63 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP, thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục thực hiện việc chứng thực giao dịch theo quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân thành phố quyết định chấm dứt việc chuyển giao thẩm quyền chứng thực.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày...~~22~~... tháng...~~5~~... năm 2026 và thay thế Quyết định số 65/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về chuyển giao việc chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến bất động sản tại Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã cho các tổ chức hành nghề công chứng.

2. Đối với các hồ sơ yêu cầu chứng thực giao dịch của cá nhân, tổ chức mà Ủy ban nhân dân cấp xã quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này đã tiếp nhận trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật về chứng thực.

3. Việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch đã được chứng thực trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành được thực hiện như sau:

a) Đối với các giao dịch đã được chứng thực tại cơ quan có thẩm quyền chứng thực trước ngày 01 tháng 7 năm 2025, việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã lưu trữ hồ sơ chứng thực giao dịch.

b) Đối với các giao dịch đã được chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 280/2025/NĐ-CP.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm rà soát, đánh giá, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thông báo thời điểm chuyển giao thẩm quyền chứng thực theo quy định tại khoản 2, Điều 2 Quyết định này. Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quyết định chấm dứt việc chuyển giao thẩm quyền trong trường hợp địa bàn cấp xã không còn tổ chức hành nghề công chứng đáp ứng điều kiện chuyển giao theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện chuyển giao thẩm quyền chứng thực có trách nhiệm thông báo việc chuyển giao thẩm quyền chứng thực tại địa phương.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức hành nghề công chứng, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Hành chính tư pháp - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Chánh Văn phòng UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành trên địa bàn thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Hội Công chứng viên thành phố;
- Công báo thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NC, STP.

20/

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thái Bình